

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
THƯƠNG MẠI VÀ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

Ngành: Công nghệ thông tin

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: THƯƠNG MẠI VÀ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ
(Commercial and electronic banking)

- Mã học phần: DCT.02.14

- Số tín chỉ: 3

Hoạt động trên lớp			Hoạt động khác (tự học, làm bài tập, nghiên cứu, trải nghiệm,...)
Lí thuyết (LT)	Bài tập, Kiểm tra (BT, KT)	Thực hành, Thảo luận (TH, TL)	
27	15 (12 tiết BT, 3 tiết KT)	6	102 tiết
48 tiết Bao gồm: 48 tiết trực tiếp.			

(01 giờ chuẩn = 1 tiết LT, Bài tập, Kiểm tra hoặc 2 tiết Thực hành, Thảo luận trên lớp)

- Khoa, Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Tin ứng dụng Viện CNTT

- Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

1) Họ và tên: TS. Phùng Văn Ổn

Chức danh: Chuyên viên cao cấp, Giảng viên chính

Thông tin liên hệ: ĐT: 0913243623; Email: onphungvan@gmail.com

2) Họ và tên: ThS. Bùi Thị Thu Hiền

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0985 220 287; Email: buithuhien1987@gmail.com

2. Các học phần tiên quyết

Các học phần tiên quyết:

- Lập trình hướng đối tượng với C++ (Mã số DCT.02.09)

- Hệ quản trị CSDL SQL Server (Mã số DCT.02.11)

- Phân tích thiết kế HTTT quản lý (Mã số DCT.02.33)

3. Mục tiêu của học phần:

3.1 Mục tiêu chung:

Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về thương mại điện tử các mô hình thương mại điện tử, các dịch vụ ngân hàng điện tử, thanh toán điện tử, an toàn, bảo mật thông tin trong thương mại và ngân hàng điện tử; các giải pháp phát triển thương mại, ngân hàng

điện tử Việt Nam; thiết kế, xây dựng website thương mại, các dịch vụ ngân hàng điện tử và một số nền tảng hỗ trợ xây dựng các website này.

3.2 Mục tiêu cụ thể

a) Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về thương mại điện tử các mô hình thương mại điện tử, các dịch vụ ngân hàng điện tử, thanh toán điện tử, an toàn, bảo mật thông tin trong thương mại và ngân hàng điện tử; các giải pháp phát triển thương mại, các dịch vụ ngân hàng điện tử Việt Nam.

b) Về kỹ năng: Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng thiết kế và xây dựng các website thương mại điện tử, dịch vụ ngân hàng điện tử.

c) Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Giúp sinh viên có khả năng lập kế hoạch quản lý, khả năng đưa ra kết luận chuyên môn; khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn.

4. Chuẩn đầu ra của học phần - CLO (Course Learning Outcomes)

4.1. Về kiến thức

CLO 1.1: Vận dụng được các kiến thức nghiệp vụ về thương mại điện tử và ngân hàng điện tử để phân tích nghiệp vụ, thiết kế website thương mại điện tử, dịch vụ ngân hàng điện tử cho doanh nghiệp.

4.2. Về kỹ năng

CLO 2.1: Xây dựng được website thương mại điện tử, dịch vụ ngân hàng điện tử cho doanh nghiệp nhỏ.

CLO 2.2: Phản biện được các giải pháp ứng dụng tin học của doanh nghiệp

CLO 2.3: Có khả năng làm việc nhóm và thuyết trình được trước lớp về bài tập lớn của nhóm mình.

4.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

CLO 3.1: Chủ động đưa ra ý kiến khi thảo luận trong nhóm hoặc thảo luận trong lớp; có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn.

CLO 3.2: Lập được kế hoạch thực hiện bài tập lớn của cá nhân và của nhóm.

5. Ma trận mức độ đóng góp của CDR học phần (CLO) vào CDR của CTĐT (PLO/PIs)

	PLO	PLO1.2		PLO2.2		PLO 2.4	PLO 2.7	PLO3.2		PLO3.3	
		PI 1.2-1	PI 1.2-2	PI 2.6-1	PI 2.5-2	PI 2.4-1	PI 2.7-1	PI 3.2-1	PI 3.2-2	PI 3.3-1	PI 3.3-2
	CLOs										
1	CLO 1.1: Vận dụng được các kiến thức về thương mại điện tử và ngân hàng điện tử để phân tích nghiệp vụ, thiết kế website thương mại điện tử, dịch vụ ngân hàng điện tử cho doanh nghiệp	H	H								
2	CLO 2.1: Xây dựng được website			H	H						

	thương mại điện tử, dịch vụ ngân hàng điện tử cho doanh nghiệp nhỏ.									
	CLO 2.2: Phân biệt được các giải pháp ứng dụng tin học của doanh nghiệp.					H				
3	CLO 2.3: Có khả năng làm việc nhóm và thuyết trình được trước lớp về Bài tập lớn của nhóm mình.						M			
4	CLO 3.1: Chủ động đưa ra ý kiến khi thảo luận trong nhóm hoặc thảo luận trong lớp; có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn;							H	H	
5	CLO 3.2: Lập được kế hoạch thực hiện bài tập lớn của cá nhân và của nhóm; đánh giá được kết quả thực hiện bài tập lớn của cá nhân và của nhóm.									M M
	Tổng hợp toàn bộ học phần	H	H	H	H	H	M	H	H	M M

□ **Ghi chú:**

- Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:
 - + L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO
 - + M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO
 - + H (High) - CLO có đóng góp nhiều vào PLO
- Các mức độ L, M, H phụ thuộc vào mức hỗ trợ của CLO đối với PLO ở mức bắt đầu (mức L) hoặc mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế (mức M) hay mức thuần thực, thành thạo (mức H).

6. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tham dự giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp, trong phòng thực hành có sự giảng dạy, hướng dẫn trực tiếp của giáo viên;
- Bài tập, thảo luận:
 - + Đọc tài liệu, chuẩn bị và tham gia thảo luận theo hướng dẫn của giáo viên;
 - + Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao;
- Làm bài kiểm tra định kỳ;
- Tham gia thi kết thúc học phần.

7. Tài liệu học tập:

7.1. Giáo trình chính:

[1]. Phùng Văn Ôn (2022): Giáo trình thương mại và ngân hàng điện tử. NXB Thống kê.

7.2. Sách tham khảo:

[1]. Lưu Đan Thọ, Tôn Thất Hoàng Hải (2015): Thương mại điện tử hiện đại. NXB Tài chính

[2]. Vũ Thị Lợi, Nguyễn Bá Nha (2014): Giáo trình Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại. NXB Thống kê.

8. Nội dung học phần

8.1 Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm các nội dung chính sau: Tổng quan về thương mại điện tử; Các mô hình tổ chức hoạt động thương mại điện tử; Giao dịch trong thương mại điện tử; Ngân hàng điện tử; Thanh toán điện tử; An toàn, bảo mật thông tin trong thương mại và ngân hàng điện tử; Phát triển thương mại, ngân hàng điện tử.

Các nội dung trên được trình bày trong 7 chương sau:

Chương 1. Tổng quan về thương mại điện tử. Nội dung chương này giới thiệu về các khái niệm, chức năng, hình thức hoạt động, lợi ích, hạn chế, lịch sử phát triển của thương mại điện tử trên thế giới và tình hình phát triển thương mại điện tử ở Việt Nam.

Chương 2. Các mô hình tổ chức hoạt động thương mại điện tử. Nội dung chương này giới thiệu nguyên tắc và phân loại mô hình tổ chức hoạt động thương mại điện tử. Các mô hình tổ chức hoạt động thương mại điện tử trên mạng Internet, gồm mô hình website thương mại điện tử, mô hình thương mại điện tử trên mạng xã hội, mô hình thương mại điện tử qua các ứng dụng di động.

Chương 3. Giao dịch trong thương mại điện tử. Nội dung chương này giới thiệu tổng quan về giao dịch thương mại điện tử, các phương thức giao dịch trong thương mại điện tử như B2B, B2C, B2G, C2B, C2C,...; phần cuối chương trình bày về chứng từ điện tử, hợp đồng điện tử và sử dụng chữ ký số trong giao dịch điện tử.

Chương 4. Ngân hàng điện tử. Nội dung chương này giới thiệu tổng quan về ngân hàng, vai trò của ngân hàng, các chức năng và các nghiệp vụ chính của ngân hàng thương mại; khái niệm về ngân hàng điện tử, các dịch vụ của ngân hàng điện tử; lợi ích và hạn chế của ngân hàng điện tử; xu hướng phát triển của ngân hàng điện tử. Trong phạm vi giáo trình này, tác giả tập trung giới thiệu các các dịch vụ ngân hàng điện tử phục vụ cho hoạt động kinh doanh thương mại điện tử.

Chương 5. Thanh toán điện tử. Nội dung chương này trình bày khái quát về thanh toán điện tử, vai trò của ngân hàng trong thanh toán điện tử và các phương thức thanh toán điện tử được sử dụng trong thương mại điện tử.

Chương 6. Phát triển thương mại, ngân hàng điện tử. Nội dung chương này trình bày về cơ sở hạ tầng cho thương mại và ngân hàng điện tử; các giải pháp phát triển thương mại, ngân hàng điện tử Việt Nam; quy trình triển khai các hệ thống thương mại, ngân hàng điện tử; thiết kế, xây dựng website thương mại, ngân hàng điện tử và một số nền tảng hỗ trợ xây dựng các website này.

Chương 7. An toàn, bảo mật thông tin trong thương mại và ngân hàng điện tử. Nội dung chương này trình bày các khái niệm cơ bản về an toàn, bảo mật thông tin; các rủi ro và một số sự cố an toàn, bảo mật trong thương mại và ngân hàng điện tử; các giải pháp bảo đảm an toàn, bảo mật trong thương mại và ngân hàng điện tử.

8.2 Ma trận phù hợp giữa các Chương của học phần với CDR học phần (CLO)

STT	Chương	CLO 1.1	CLO 2.1	CLO 2.2	CLO 2.3	CLO 3.1	CLO 3.2
		1.1	2.1	2.2	2.3	3.1	3.2

1	Chương 1: Tổng quan về thương mại điện tử	P					
2	Chương 2: Các mô hình tổ chức hoạt động thương mại điện tử	P	P	P	P	P	
3	Chương 3: Giao dịch trong thương mại điện tử	P	P	P	P	P	
4	Chương 4. Ngân hàng điện tử	P	P	P	P	P	
5	Chương 5. Thanh toán điện tử	P	P	P	P	P	
6	Chương 6. Phát triển thương mại, ngân hàng điện tử	A	A	P	P	A	P
7	Chương 7. An toàn, bảo mật thông tin trong thương mại và ngân hàng điện tử	P	P	P	P	P	

□ *Ghi chú:* I: Introduction/ Giới thiệu

P: Proficient/ Thuần thục, đủ

A: Advanced/ Nâng cao

9. Kế hoạch giảng dạy:

(Phổ biến Kế hoạch giảng dạy và các CDR, cách thi, kiểm tra cho SV)

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Số tiết			CLOs	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT	KT, BT	TL, TH		
Bài 1	<p>+ Giới thiệu đề cương chi tiết học phần</p> <p>+ Chương 1. Tổng quan về thương mại điện tử</p> <p>1.1. Khái quát về thương mại</p> <p>1.2. Khái niệm thương mại điện tử</p> <p>1.3. Các đặc trưng của thương mại điện tử</p> <p>1.4. Các chức năng của thương mại điện tử</p> <p>1.5. Sự khác biệt của thương mại điện tử và thương mại truyền thống</p> <p>* Cuối buổi học sẽ phân nhóm làm Bài tập lớn</p>	3			CLO1.1	<p>Nghiên cứu mục 1.1-1.5 chương 1 giáo trình và làm Bài tập theo hướng dẫn của GV</p> <p>(6 tiết)</p>
Bài 2	<p>1.6. Lợi ích và hạn chế của thương mại điện tử</p> <p>1.7. Lịch sử phát triển của thương mại điện tử</p>	2		1	CLO1.1 CLO3.1	<p>Nghiên cứu mục 1.6-1.8 chương 1 giáo trình và làm Bài tập theo hướng dẫn của</p>

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Số tiết			CLOs	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT	KT, BT	TL, TH		
	1.8. Quá trình hình thành và phát triển về thương mại điện tử ở Việt Nam + Thảo luận					GV (6 tiết)
Bài 3	Chương 2. Các mô hình tổ chức hoạt động thương mại điện tử 2.1. Khái niệm, nguyên tắc và phân loại mô hình tổ chức hoạt động thương mại điện tử 2.2. Mô hình website thương mại điện tử bán hàng 2.3. Mô hình website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử 2.4. Mô hình thương mại điện tử trên mạng xã hội 2.5. Thương mại điện tử qua các ứng dụng di động	3			CLO1.1 CLO3.1	Nghiên cứu mục 2.1-2.5 chương 2 giáo trình và làm Bài tập theo hướng dẫn của GV (6 tiết)
Bài 4	Chương 3. Giao dịch trong thương mại điện tử 3.1. Tổng quan về giao dịch thương mại điện tử 3.2. Các phương thức giao dịch thương mại điện tử 3.3. Chứng từ điện tử 3.4. Hợp đồng điện tử 3.5. Sử dụng chữ ký số trong giao dịch điện tử	3			CLO1.1 CLO3.1	Nghiên cứu mục 3.1-3.5 chương 3 giáo trình và làm Bài tập theo hướng dẫn của GV (6 tiết)
Bài 5	Bài tập lớn lần 1 Kiểm tra lần 1 (1 tiết)		3		CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	Ôn tập để làm bài kiểm tra (6 tiết)
Bài 6	Chương 4. Ngân hàng điện tử 4.1. Khái quát về ngân hàng truyền	3			CLO1.1 CLO3.1	Nghiên cứu mục 4.1-4.3 chương 4 giáo trình và làm Bài tập theo

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Số tiết			CLOs	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT	KT, BT	TL, TH		
	<p>thống</p> <p>4.2. Ngân hàng điện tử</p> <p>4.3. Quá trình hình thành và xu hướng phát triển của ngân hàng điện tử</p>					<p>hướng dẫn của GV</p> <p>(6 tiết)</p>
Bài 7	Bài tập lớn lần 2		3		<p>CLO1.1</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO2.3</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO3.2</p>	<p>Các nhóm viết báo cáo kết quả khảo sát</p> <p>(6 tiết)</p>
Bài 8	<p>Chương 5. Thanh toán điện tử</p> <p>5.1. Khái quát về thanh toán điện tử</p> <p>5.2. Lợi ích và hạn chế trong thanh toán điện tử</p> <p>5.3. Vai trò của ngân hàng trong thanh toán điện tử</p> <p>5.4. Hệ thống thanh toán điện tử</p>	2		1	<p>CLO1.1</p> <p>CLO3.1</p>	<p>Nghiên cứu mục 5.1-5.4 chương 5 giáo trình và làm Bài tập theo hướng dẫn của GV</p> <p>(6 tiết)</p>
Bài 9	<p>5.5. Các phương thức thanh toán điện tử</p> <p>5.6. Thanh toán điện tử giữa Doanh nghiệp và Người tiêu dùng</p> <p>5.7 Thanh toán điện tử tại Việt Nam</p>	3			<p>CLO1.1</p> <p>CLO3.1</p>	<p>Nghiên cứu mục 5.5-5.7 chương 5 giáo trình và làm Bài tập theo hướng dẫn của GV</p> <p>(6 tiết)</p>
Bài 10	<p>Chương 6. Phát triển thương mại, ngân hàng điện tử</p> <p>6.1. Cơ sở hạ tầng cho thương mại, ngân hàng điện tử</p> <p>6.2. Giải pháp phát triển thương mại, ngân hàng điện tử Việt Nam hiện nay</p> <p>6.3. Quy trình triển khai các hệ thống thương mại điện tử, ngân hàng điện tử</p>	2		1	<p>CLO1.1</p> <p>CLO3.1</p>	<p>Nghiên cứu mục 6.1-.6.3 chương 6 giáo trình và làm Bài tập theo hướng dẫn của GV</p> <p>(6 tiết)</p>

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Số tiết			CLOs	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT	KT, BT	TL, TH		
	+ Thảo luận					
Bài 11	6.4. Thiết kế, xây dựng website 6.5. Một số nền tảng hỗ trợ xây dựng website + Thảo luận	2		1	CLO1.1 CLO3.1	Nghiên cứu mục 6.4-6.5 chương 6 giáo trình và làm Bài tập theo hướng dẫn của GV (7 tiết)
Bài 12	Bài tập lớn lần 3		3		CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	Các nhóm viết báo cáo kết quả thiết kế website (7 tiết)
Bài 13	Chương 7. An toàn, bảo mật trong thương mại và ngân hàng điện tử 7.1. Khái quát chung 7.2. Rủi ro và một số sự cố an toàn, bảo mật trong thương mại, ngân hàng điện tử + Thảo luận	2		1	CLO1.1 CLO3.1	Nghiên cứu mục 7.1-7.2 chương 7 giáo trình và làm Bài tập theo hướng dẫn của GV (7 tiết)
Bài 14	Báo cáo kết quả Bài tập lớn lần 4 Kiểm tra lần 2 (1 tiết)		3		CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	Ôn tập để làm bài kiểm tra (7 tiết)
Bài 15	7.3. Giải pháp bảo đảm an toàn, bảo mật trong thương mại và ngân hàng điện tử (Bảo đảm an toàn hệ thống mạng, Phòng chống mã độc, sao lưu dữ liệu) + Thảo luận	2		1	CLO1.1 CLO3.1	Nghiên cứu mục 7.3 chương 7 giáo trình và làm Bài tập theo hướng dẫn của GV (7 tiết)
Bài 16	+ Bài tập lớn lần cuối + Đánh giá Bài tập lớn (lấy điểm kiểm tra thứ 3) + Tổng kết học phần		3		CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3	Các nhóm viết báo cáo kết quả xây dựng website (7 tiết)

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Số tiết			CLOs	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT	KT, BT	TL, TH		
					CLO3.1 CLO3.2	
	Tổng cộng	27	15	6		102

10. Phương pháp dạy học

10.1 Các phương pháp dạy học được sử dụng

STT	Phương pháp dạy học	Lựa chọn
1	Thuyết trình	x
2	Dạy học theo vấn đề	x
3	Dạy học theo dự án mô phỏng thực tế	x
4	Hướng dẫn tự học	x

10.2 Ma trận phù hợp giữa phương pháp dạy học với CLO

STT	Phương pháp dạy học	CLO 1.1	CLO 2.1	CLO 2.2	CLO 2.3	CLO 3.1	CLO 3.2
1	Thuyết trình	x					
2	Dạy học theo vấn đề	x	x	x	x	x	x
3	Dạy học theo dự án mô phỏng thực tế	x	x	x	x	x	x
4	Hướng dẫn tự học	x	x			x	

11. Đánh giá kết quả học tập

11.1. Phương pháp, hình thức đánh giá

11.1.1 Các phương pháp đánh giá

1) Đánh giá chuyên cần (Tham gia học trên lớp; ý thức, thái độ, chất lượng tham gia các hoạt động học tập)

2) Đánh giá kiến thức, kỹ năng:

a) Vấn đáp: Theo Bài tập lớn.

b) Viết: Tự luận, trắc nghiệm, bài tập lớn.

11.1.2 Các hình thức đánh giá

a) Đánh giá thường xuyên (chuyên cần, thảo luận, báo cáo bài tập lớn)

b) Đánh giá định kỳ (2 bài kiểm tra 01 tiết tự luận và 1 bài tập lớn trong kỳ)

c) Đánh giá tổng kết: Thi kết thúc học phần tự luận 90 phút.

11.2 Đánh giá mức độ đạt CDR của học phần

Thành phần đánh giá	Trọng số	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	CLO	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá
---------------------	----------	--------------------	------------------	-----	--

	(%)				(%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Điểm chuyên cần	10	Đánh giá quá trình	Rubric		
02 bài kiểm tra tự luận 1 tiết giữa kỳ	30	Tự luận	Rubric	CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2	40% 30% 30%
01 đánh giá theo Bài tập lớn		SV báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trong nhóm theo sự phân công của Trưởng nhóm.	Rubric	CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	20% 20% 20% 20%
Bài thi hết học phần tự luận 90 phút	60	Tự luận		CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2	35% 30% 35%

11.3. Các Rubric đánh giá kết quả học tập

11.3.1 Các Rubric đánh giá bài kiểm tra tự luận trong kỳ và thi tự luận hết học phần

Tiêu chí đánh giá của từng câu hỏi trong đề thi	Mức chất lượng	Thang điểm %
<ul style="list-style-type: none"> Nội dung đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi. Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, súc tích, logic. Mắc 1-2 lỗi về thuật ngữ chuyên môn. Còn vài lỗi chính tả. 	Mức A (Vượt quá mong đợi)	85 - 100
<ul style="list-style-type: none"> Trả lời đúng 70-80% câu hỏi. Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic. Mắc ít lỗi (3-5) lỗi về thuật ngữ chuyên môn. Có khá nhiều lỗi chính tả. 	Mức B (Đáp ứng được mong đợi)	70 - 84
<ul style="list-style-type: none"> Trả lời đúng 50-60% câu hỏi. Trình bày không rõ ý, chưa logic. Mắc lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 5 lỗi). Nhiều lỗi chính tả. 	Mức C (Đạt)	55 - 69
<ul style="list-style-type: none"> Trả lời đúng 40-50% câu hỏi. Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 60%. Trình bày tối nghĩa, diễn đạt không rõ ý. Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn. 	Mức D (Đạt, song cần cải thiện)	40 - 54

<ul style="list-style-type: none"> Nhiều lỗi chính tả. 		
<ul style="list-style-type: none"> Các trường hợp còn lại 	Mức F (Không đạt)	Dưới 40

11.3.2 Các Rubric đánh giá bài tập lớn

Tiêu chí đánh giá	Mức chất lượng	Thang điểm
<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện đầy đủ và xuất sắc yêu cầu của Bài tập lớn Khảo sát và đặc tả yêu cầu nghiệp vụ tốt Phân tích, thiết kế tốt Bố cục rõ ràng, cấu trúc phù hợp, văn phong khoa học Trình bày Bài tập lớn (phần nhiệm vụ được giao) rõ ràng, diễn đạt logic. Trả lời được tất cả các câu hỏi của Giảng viên 	Mức A (Vượt quá mong đợi)	8,5 - 10
<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện đầy đủ yêu cầu của Bài tập lớn Khảo sát và đặc tả yêu cầu nghiệp vụ đầy đủ Phân tích, thiết kế tốt Bố cục rõ ràng, cấu trúc phù hợp, văn phong khoa học Trình bày Bài tập lớn (phần nhiệm vụ được giao) rõ ràng, diễn đạt logic. Trả lời đúng 70-80% câu hỏi của GV. 	Mức B (Đáp ứng được mong đợi)	7,0 - 8,4
<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện hầu hết yêu cầu của Bài tập lớn Khảo sát và đặc tả yêu cầu nghiệp vụ đầy đủ Phân tích, thiết kế còn có một số sai sót. Cấu trúc Báo cáo chưa thật phù hợp Trình bày Bài tập lớn (phần nhiệm vụ được giao) còn lúng túng. Trả lời đúng 50-60% câu hỏi của GV. 	Mức C (Đạt, song cần cải thiện)	5,5 - 6,9
<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện được ít yêu cầu của Bài tập lớn Khảo sát và đặc tả yêu cầu nghiệp vụ sơ sài, còn thiếu và nhiều sai sót. Phân tích, thiết kế không tốt, có nhiều lỗi. Trình bày Bài tập lớn (phần nhiệm vụ được giao) còn lúng túng, chưa hiểu hết các nhiệm vụ được giao. Trả lời đúng 30-40% câu hỏi của GV. 	Mức D (Chưa đạt)	4,0 - 5,4

11.3.3 Rubric đánh giá chuyên cần

Tiêu chí đánh giá	Mức chất lượng	Thang điểm
-------------------	----------------	------------

<ul style="list-style-type: none"> • Tham gia học tập trên lớp đạt trên 95% số tiết học • Tham gia tích cực thảo luận trên lớp • Ý thức, thái độ học tập tốt 	Mức A (Vượt quá mong đợi)	8,5 - 10
<ul style="list-style-type: none"> • Tham gia học tập trên lớp đạt từ 90-95% số tiết học • Có tham gia thảo luận trên lớp • Ý thức, thái độ học tập tốt 	Mức B (Đáp ứng được mong đợi)	7,0 - 8,4
<ul style="list-style-type: none"> • Tham gia học tập trên lớp đạt từ 85-90% số tiết học • Ít tham gia thảo luận trên lớp • Ý thức, thái độ học tập chưa cao 	Mức C (Đạt, song cần cải thiện)	5,5 - 6,9
<ul style="list-style-type: none"> • Tham gia học tập trên lớp đạt từ 80-85% số tiết học • Không tham gia thảo luận trên lớp • Ý thức, thái độ học tập không nghiêm túc 	Mức D (Chưa đạt)	4,0 - 5,4

12. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Giảng đường:
 - Danh mục trang thiết bị: Projector, Micro, Công cụ phần mềm để xây dựng Website;
- Các nhóm sinh viên mang theo laptop đã cài đặt các phần mềm phục vụ học tập.

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2023

Hiệu trưởng

Viện trưởng

Trưởng Bộ môn

Người soạn đề cương

PGS.TS. Phạm Ngọc Ánh

TS. Phùng Văn Ổn

ThS. Vũ Minh Tâm

TS. Phùng Văn Ổn